

Số: 1112/2019/QĐST-HNGĐ

Thủ Đức, ngày 24 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 921/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1992

Địa chỉ: đường Lê Văn C, khu phố A, phường Linh T, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Cao Thị Thúy A, sinh năm 1990

Địa chỉ: đường Lê Văn C, khu phố A, phường Linh T, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/9/2019.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A xác định không có.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A tự nguyện chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A xác định không có

1.3 Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A xác định không có.

1.4 Về nợ chung: Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A xác định không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003644 ngày 20/8/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thủ Đức. Ông Nguyễn Hoàng P và bà Cao Thị Thúy A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh Nguyệt